

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LAI CHÂU
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2018/HSST

Ngày 27 - 9 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Nga

Các hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Anh Bắc

Bà Hoàng Thị Kim Quy

- Thư ký phiên tòa: Ông Lò Văn Sơm – Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu tham gia phiên
tòa:** Bà Phạm Thị Thu Thủy, Kiểm sát viên.

Ngày 27/9/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu xét xử sơ
thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2018/HSST ngày 08 tháng 8 năm
2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2018/QĐXXST-HS ngày 17
tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thanh T**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày
10/10/1973 tại tỉnh TB; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước khi bị bắt: Tổ 14, phường
T, thành phố C, tỉnh C; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/10;
Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Đình
V (Đã chết); và con bà Nguyễn Thị D (Đã chết); Có vợ là Đinh Thị M, Sinh
năm 1968 và có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014; Bị can
có 04 anh, em, bị can là con thứ nhất trong gia đình; Tiền sự: không; Tiền án:
Không; Về nhân thân: Bị cáo đã 03 lần bị TAND thị xã Điện Biên Phủ, tỉnh Lai
Châu xét xử về tội **Buôn bán hàng cấm**, tội Trộm cắp tài sản và 01 lần TAND thị
xã Lai Châu, tỉnh Lai Châu xét xử 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản
án số 03/2006/HSST ngày 03/11/2006, đến ngày 20/5/2009 bị cáo chấp hành
xong hình phạt tù. Tính đến lần phạm tội này bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/3/2018 đến ngày 20/3/2018, sau đó được
áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Đến ngày 15/5/2018 bị tạm
giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lai Châu
(bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Những người làm chứng:

Anh Nguyễn Xuân Th, sinh năm 1979 - ĐKNKTT: Tổ 2, phường T, thành phố C, tỉnh C; Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Lai Châu “có mặt tại phiên tòa”.

Anh Nguyễn Văn Tn, sinh năm 1979 - Địa chỉ: Tổ 14, phường T, thành phố C, tỉnh C, “vắng mặt tại phiên tòa”.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 14/3/2018 Nguyễn Thanh T đang sử dụng ma túy đá trong nhà của T tại Tổ 14 phường T, thành phố C, tỉnh C thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang T đang sử dụng ma túy đá và thu giữ của T 03 gói ma túy đá trong đó 02 đoạn ống hút nhựa màu xanh và 01 đoạn ống hút nhựa màu đen trong túi quần bên phải của T đang mặc, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 bình thủy tinh trắng trong, 01 tàu thủy tinh, 01 ống nhựa và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J7 màu đen. Theo lời khai của T, số ma túy đá nói trên là do T mua của Trần Xuân Th, sinh năm 1975, trú tại Tổ 9, phường Q, thành phố C, tỉnh C được 05 gói ma túy đá được gói trong 05 đoạn ống nhựa dạng ống hút được hàn kín hai đầu trong đó 03 đoạn ống nhựa màu đen và 02 đoạn ống nhựa màu xanh với giá 2.000.000 đồng. Mua được ma túy đá, T mang về nhà cất vào trong lọ nhựa để ở bàn uống nước trong phòng ngủ của T mục đích để sử dụng dần. Sau đó T đã sử dụng gần hết 01 gói ma túy đá, số ít ma túy đá còn lại trong gói T sử dụng chưa hết mang ra tiếp tục sử dụng và 03 gói ma túy đá còn lại bỏ vào trong túi quần bên phải đang mặc. Ngày 20/3/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu khởi tố Nguyễn Thanh T về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 15/5/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu đến nhà Nguyễn Thanh T yêu cầu T đến trụ sở Công an thành phố Lai Châu làm việc, lo sợ nên T đã ném gói Heroin được gói bên ngoài bằng nilon màu đen đang để trên nắp hòm xuống đất. Trong nhà T lúc đó có Nguyễn Xuân Th, sinh năm 1979 trú tại Tổ 2, phường T, thành phố C, tỉnh C và Đỗ Văn Tn, sinh năm 1979 trú tại Tổ 14, phường T, thành phố C, tỉnh C. Cơ quan điều tra Công an thành phố Lai Châu đã yêu cầu Th và Tn về trụ sở Công an làm việc. **Tại cơ quan điều tra Th và Tn khai nhận vừa mua Heroin của Nguyễn Thanh T và vừa sử dụng Heroin xong. Cơ quan điều tra Công an thành**

phố Lai Châu phối hợp với cơ quan chuyên môn xét nghiệm chất ma túy bằng thanh thử test đối với Nguyễn Xuân Th và Đỗ Văn Tn, kết quả đều dương tính với ma túy. Cùng ngày 15/5/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, đồ vật tại nhà Nguyễn Thanh T, T tự giác giao nộp 01 gói nilon màu đen bên trong có chất bột màu trắng dưới nền nhà T và khai nhận đây là Heroin của T; 01 hộp nhựa màu đen bên trong có 04 gói được gói bên ngoài mỗi gói bằng mảnh ống nhựa màu cam được hàn kín hai đầu bên trong có tinh thể màu trắng ở đầu giường ngủ của T, T khai nhận đây là ma túy đá của T; 01 vỏ củ sạc điện màu xanh bên trong có 03 gói được gói bên ngoài mỗi gói bằng mảnh giấy màu trắng có chữ in màu đen bên trong là chất bột màu trắng ở đầu giường ngủ của T và khai nhận đây là Heroin của T; 01 vỏ hộp thuốc lá Thăng Long bằng kim loại màu vàng trắng bên trong có 17 gói được gói bên ngoài mỗi gói bằng mảnh giấy màu trắng có in chữ màu đen, bên trong là chất bột màu trắng và 01 gói được gói bên ngoài bằng mảnh giấy màu vàng bên trong là chất bột màu trắng ở đầu giường ngủ của T là Heroin của T; Số tiền 650.000 đồng gồm 04 tờ tiền polyme mệnh giá 100.000 đồng, 03 tờ tiền polyme mệnh giá 50.000 đồng và 10 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng trong ví của T (trong đó có số tiền 200.000 đồng gồm 01 tờ tiền polyme mệnh giá 100.000 đồng T bán cho Tn và 10 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng T bán cho Th). Theo lời khai của T, nguồn gốc ma túy nói trên của T có nguồn gốc cụ thể: Khoảng 16 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút ngày 12/5/2018 T đi xe ôm của một người đàn ông không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể đến nhà Nguyễn Văn K, sinh năm 1974, trú tại Tổ 23, phường Đ, thành phố C, tỉnh C mua được 01 gói ma túy đá được gói bên ngoài bằng nilon màu trắng với giá 1.000.000 đồng. Mua được ma túy đá, T mang về nhà chia thành 04 gói nhỏ được gói bên ngoài mỗi gói bằng ống nhựa màu cam được hàn kín hai đầu. Sau đó T cất trong một chiếc hộp nhựa màu đen để ở đầu giường ngủ của T mục đích bán kiếm lời.

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 15/5/2018, Nguyễn Thanh T đi xe ôm của một người đàn ông không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể đến khu vực xã Bản L, huyện P, tỉnh C và mua được của một người đàn ông tự xưng là Th hoặc Ph 01 gói Heroin được gói bên ngoài bằng nilon màu xanh với giá 5.000.000 đồng. Mua được Heroin, T mang về nhà chia thành 22 gói Heroin trong đó 01 gói được gói bên ngoài bằng nilon màu đen cất ở trong hòm trong phòng ngủ của T, 03 gói

được gói bên ngoài bằng mảnh giấy màu trắng có chữ in màu đen cất trong vỏ củ sặc điện màu xanh để ở đầu giường ngủ của T và 17 gói được gói bên ngoài mỗi gói bằng mảnh giấy màu trắng có in chữ màu đen, 01 gói được gói bên ngoài bằng mảnh giấy màu vàng trong vỏ hộp thuốc lá Thăng Long bằng kim loại màu vàng trắng để ở đầu giường ngủ của T mục đích để bán kiếm lời khi có người hỏi mua.

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 15/5/2018, có Nguyễn Xuân Th, sinh năm 1979 trú tại Tổ 2, phường T, thành phố C, tỉnh C đến nhà Nguyễn Thanh T hỏi mua 100.000 đồng Heroin. T đồng ý và nhận 100.000 đồng gồm 10 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng Th đưa cất vào trong ví của T. Sau đó T lấy 01 gói Heroin được gói bên ngoài bằng nilon màu đen trong hòm ở đầu giường ngủ của T ra để trên nắp hòm và dùng ống hút nhựa màu đen xúc ra một ít Heroin cho vào mảnh nilon màu xanh không gói lại và đưa cho Th rồi lên giường nằm chơi điện thoại và không biết Th làm gì. Mua được Heroin Th tự ý sử dụng hết số Heroin vừa mua được bằng hình thức hít. Khoảng 10 phút sau thì có Đỗ Văn Tn, sinh năm 1979 trú tại Tổ 14, phường T, thành phố C, tỉnh C đến nhà T hỏi mua 100.000 đồng Heroin. T đồng ý và nhận tiền 100.000 đồng gồm 01 tờ tiền polyme mệnh giá 100.000 đồng và cất vào trong ví của T. Sau đó T tiếp tục mở gói Heroin được gói bên ngoài bằng nilon màu đen đã bán cho Th ra và dùng ống hút nhựa màu đen xúc ra một ít đưa cho Tn sau đó T nằm xuống giường sử dụng điện thoại không biết Tn đã sử dụng ma túy, việc mua bán này có Th chứng kiến. Ngày 24/5/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu khởi tố Nguyễn Thanh T về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu ra quyết định nhập vụ án hình sự số 01/QĐ ngày 25/5/2018.

Các vấn đề khác của vụ án:

Theo lời khai của Nguyễn Thanh T 0,46 gam Methamphetamine thu giữ là mua của Trần Xuân Th, sinh năm 1975, trú tại Tổ 9, phường Q, thành phố C, tỉnh C. Kết quả điều tra xác định Th không có mặt tại địa phương, không biết đi đâu làm gì, việc mua bán này không có ai biết trong hồ sơ chỉ có lời khai của T, cơ quan điều tra không thu thập được tài liệu nào khác để chứng minh nên không đủ cơ sở để điều tra xử lý.

Kết quả điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của người đàn ông tên Th hoặc Ph đã bán Heroine cho Nguyễn Thanh T vào ngày 15/5/2018 là

ai, việc mua bán này không ai biết. Trong hồ sơ, chỉ có lời khai của T ngoài ra cơ quan điều tra không thu thập được tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh nên không đủ cơ sở để điều tra xử lý.

Theo lời khai của Nguyễn Thanh T 0,59 gam Methamphetamine thu giữ của Tú trong quá trình khám xét khẩn cấp là mua của Nguyễn Văn K, sinh năm 1974, trú tại Tổ 23, phường Đ, thành phố C, tỉnh C vào ngày 12/5/2018 với giá 1.000.000 đồng. Quá trình điều tra K không thừa nhận đã bán Methamphetamine cho Tú, việc mua bán này không có người chứng kiến, trong hồ sơ ngoài lời khai duy nhất của T không có chứng cứ khác để chứng minh do vậy không có cơ sở để xử lý K về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự.

Kết quả điều tra xác định việc Nguyễn Xuân Th và Đỗ Văn Tn sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của Nguyễn Thanh T, T không biết do vậy T không phạm tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại Điều 256 Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Thanh T vào ngày 14/3/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu đã tách ra xử lý hành chính; đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Xuân Th, Đỗ Văn Tn ngày 15/5/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an thành phố Lai Châu** đã tách ra xử lý hành chính.

Kết luận giám định số 133/GĐ-KTHS ngày 16/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Vật chứng thu giữ của Nguyễn Thanh T trong quá trình bắt quả tang có tổng khối lượng là 0,46 gam là Methamphetamine.

Kết luận giám định số 215/GĐ-KTHS ngày 22/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Vật chứng thu giữ của Nguyễn Thanh T trong quá trình khám xét ngày 15/5/2018 gồm 22 gói chất bột màu trắng có tổng khối lượng là 6,44 gam là ma túy, loại Heroine và 04 gói chất tinh thể màu trắng có tổng khối lượng là 0,59 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 33/CT-VKSTP ngày 06/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu đã truy tố Nguyễn Thanh T về tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”* điểm b, c, p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu giữ quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Mua bán

trái phép chất ma túy. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 16 đến 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Áp dụng điểm b, c, p khoản 2 Điều 251, điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thanh T về tội Mua bán trái phép chất ma túy hình phạt từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù; Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt đối với 02 tội trên. Thời hạn tù tính từ ngày 15/5/2018, bị cáo được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ trước đó từ ngày 14/3/2018 đến 20/3/2018; Đề nghị áp dụng khoản 5 Điều 249, khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo;

Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 2,98 gam Heroin, 01 bình thủy tinh trắng trong, 01 bầu thủy tinh, 01 ống nhựa, 01 mảnh nilon màu đen, 01 hộp nhựa màu đen, 04 đoạn ống nhựa màu cam, 01 vỏ củ sặc màu xanh, 01 vỏ hộp thuốc lá Thăng Long bằng kim loại màu vàng trắng, 20 mảnh giấy màu trắng có in chữ bằng mực màu đen và 01 mảnh giấy màu vàng; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J7 màu đen. Số tiền 450.000 đồng do không liên quan đến việc phạm tội; Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng là tiền bị cáo phạm tội mà có; Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về Cáo trạng, các Kết luận nêu trên.

Tại lời nói sau cùng bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bản thân và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật để được sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên; Cơ quan điều tra Công an thành phố Lai Châu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 14/3/2018 tại nhà của mình ở Tổ 14, phường T, thành phố C, tỉnh C Nguyễn Thanh T đang tàng trữ trái phép 0,46 gam Methamphetamine mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu phát hiện bắt quả tang thu giữ.

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 15/5/2018, tại nhà của mình ở Tổ 14, phường T, thành phố C, tỉnh C. Nguyễn Thanh T đã 01 lần bán trái phép 01 gói Heroin cho Nguyễn Xuân Th với giá 100.000 đồng. Sau đó Nguyễn Thanh T tiếp tục bán trái phép 01 gói Heroin cho Đỗ Văn Tn với giá 100.000 đồng. Số còn lại 6,44 gam Heroin và 0,59 gam Methamphetamine T chưa kịp bán thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp ngày 15/5/2018.

Căn cứ Điều 4 Nghị định 19/2018/NĐ-CP, ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì xác định tổng khối lượng của Heroin và Methamphetamine mà Nguyễn Thanh T tàng trữ mục đích để bán kiếm lời là 7,03 gam (6,44 gam + 0,59 gam = 7,03 gam) thuộc trường hợp quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự (*điểm p. Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này;*).

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo Nguyễn Thanh T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh T có đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm năm 2015 và tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại các điểm b, c, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Khi quyết định hình phạt cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo. Do đó, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo đã 02 lần bị TAND thị xã Điện Biên Phủ, tỉnh Lai Châu và 01 lần TAND thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử về tội **Buôn bán hàng cấm**, tội Trộm cắp tài sản; 01 lần TAND thị xã Lai Châu, tỉnh Lai Châu xét xử 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 03/2006/HSST ngày 03/11/2006, đến ngày 20/5/2009 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Tính đến lần phạm tội này bị cáo đã được xóa án tích. Tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học để cải tạo bản thân thành công dân có ích cho xã hội mà còn tiếp tục phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, hơn nữa khi bị bắt bị cáo đã tự giác giao nộp toàn bộ ma túy của bị cáo cho cơ quan điều tra. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có cơ hội cai nghiện, tiếp tục rèn dũa, giáo dục bị cáo cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, điều kiện kinh tế còn khó khăn, mặt khác bị cáo còn phải chấp hành án phạt tù nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- *Đối với tang vật Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lai Châu thu giữ của Nguyễn Thanh T vào ngày 14/3/2018 về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 0,46 gam ma túy đá thu giữ được của Nguyễn Thanh T, trích 0,24 gam đi giám định tại phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, không hoàn lại mẫu vật gửi giám định. Khối lượng ma túy đá còn lại 0,22 gam được niêm phong. Xét 0,22 gam Methamphetamine là chất Nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng, mua bán, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a*

khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy đá gồm 01 bình thủy tinh trắng trong, 01 tẩu thủy tinh, 01 ống nhựa là công cụ bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy, xét là vật chứng không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Đối với tang vật Cơ quan điều tra Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu thu giữ của Nguyễn Thanh T trong quá trình khám xét khẩn cấp vào ngày 15/5/2018 về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy gồm:

0,59 gam ma túy đá gửi toàn bộ đi giám định tại phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, không hoàn lại mẫu vật gửi giám định; 6,44 gam chất bột màu trắng, trích 3,68 gam gửi đi giám định tại phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, không hoàn lại mẫu vật gửi giám định. Khối lượng còn lại 2,76 gam chất bột màu trắng được niêm phong. Xét 2,76 gam Heroin còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng, mua bán, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Một phong bì công văn của Công an thành phố Lai Châu, mặt trước của phong bì niêm phong có ghi ” Vật chứng thu giữ của Nguyễn Thanh T trong quá trình khám xét ngày 15/5/2018 bên trong có: 01 mảnh nilon màu đen, 01 hộp nhựa màu đen, 04 đoạn ống nhựa màu cam, 01 vỏ củ sặc màu xanh, 01 vỏ hộp thuốc lá Thăng Long bằng kim loại màu vàng trắng, 20 mảnh giấy màu trắng có in chữ bằng mực màu đen và 01 mảnh giấy màu vàng còn lại sau khi Hội đồng mở niêm phong, xét đều là vật chứng không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Đối với số tiền 650.000 đồng (Sáu trăm năm mươi nghìn đồng) gồm 04 tờ tiền polyme mệnh giá 100.000 đồng, 03 tờ tiền polyme mệnh giá 50.000 đồng và 10 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thanh T trong quá trình khám xét khẩn cấp ngày 15/5/2018. Xét thấy trong đó có số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) là tiền do bị cáo bán trái phép Heroin cho Nguyễn Xuân Th và Đỗ Văn Tn mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước theo điểm b khoản 1 Điều 47, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Số tiền còn lại 450.000 đồng (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J7 màu đen của bị cáo Nguyễn Thanh T, quá trình điều tra xác định bị cáo không sử dụng điện thoại vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ vào điểm b, c, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[2] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

[3] Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 16 (Mười sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 08 (Tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, tổng hợp hình phạt chung của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là 09 (Chín) năm 04 (Bốn) tháng tù, được khấu trừ 07 (Bảy) ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành là 09 (Chín) năm 03 (Ba) tháng 23 (Hai mươi ba) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/5/2018.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì công văn của Công an tỉnh Lai Châu phát hành dán kín các mép (theo hồ sơ, bên trong có khối lượng 0,22 gam Methamphetamine còn lại sau giám định); 01 phong bì công văn của Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu phát hành dán kín các mép (theo hồ sơ, bên trong có khối lượng 2,76 gam Heroin còn lại sau giám định); 01 phong bì công văn của Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu phát hành , dán kín các mép **(Theo hồ sơ bên trong có 01 mảnh nilon màu đen, 01 hộp nhựa màu đen, 04 đoạn ống nhựa màu cam, 01 vỏ củ sặc màu xanh, 01 vỏ hộp thuốc lá Thăng Long bằng kim loại màu vàng trắng, 20 mảnh giấy màu trắng có in chữ bằng mực màu đen và 01 mảnh giấy màu vàng) và một bộ dụng cụ để sử dụng ma túy đá gồm 01 bình thủy tinh trắng trong, 01 tẩu thủy tinh, 01 ống nhựa;**

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng);

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J7 màu đen và số tiền 450.000 đồng (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 16 giờ 00 phút ngày 09/8/2018 giữa Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu).

[5] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an TP Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THADS TP Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Bích Nga